

Số: /BC-THPT NTP

Bảo Lộc, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO KHẢO SÁT HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG

Thực hiện công văn số 2127/SGD&ĐT-TTr ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Sở GD&ĐT Lâm Đồng V/v phối hợp khảo sát, đánh giá thực trạng công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường. Trường THPT Nguyễn Tri Phương báo cáo hoạt động giáo dục pháp luật trong nhà trường từ năm học 2020 - 2021 đến hết năm học 2022 - 2023 trong nhà trường như sau:

1. Thông tin về chương trình môn học pháp luật trong nhà trường:

a) Vị trí của môn học:

+ Môn Giáo dục công dân (GDCD): bắt buộc (lớp 11,12)

+ Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GD&KT&PL): Không bắt buộc (lớp 10)

b) Mục tiêu môn học: Về kiến thức, kỹ năng, về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

* Môn giáo dục công dân

- Về kiến thức

Công dân với sự phát triển kinh tế; Hàng hóa, Tiền tệ, Thị trường; Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa; Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa; Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần và tăng cường vai trò quản lý kinh tế của nhà nước; Chủ nghĩa xã hội; Nhà nước xã hội chủ nghĩa; Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; Chính sách dân số và giải quyết việc làm; Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường; Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa; Chính sách quốc phòng, an ninh; Chính sách đối ngoại.

- Kỹ năng: Giúp học sinh nhận biết được những kiến thức công dân đối với kinh tế, vận dụng được trong thực tiễn cuộc sống.

- Trách nhiệm: Trung thực, có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

- Thái độ: Bảo vệ cái đúng, phê phán, lên án những hành vi đi ngược với lợi ích quốc gia, dân tộc.

* Môn giáo dục kinh tế và pháp luật

- Về kiến thức: Nắm bắt những kiến thức cơ bản về pháp luật như

+ Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật, bình đẳng trong hôn nhân, gia đình; Bình đẳng trong lao động, trong kinh doanh. Biết được một số quyền tự

do cơ bản và quyền dân chủ của công dân. Quyền học tập, quyền và nghĩa vụ của con người. Hiểu được thế nào là tham nhũng, hành vi vi phạm pháp luật về An toàn giao thông...

- Kỹ năng: Giúp học sinh biết vận dụng vào thực tiễn cuộc sống, biết vận động người thân gia đình, bạn bè cùng nhau thực hiện pháp luật.

- Năng lực: Điều chỉnh hành vi, phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm pháp luật.

- Trách nhiệm: Trung thực, có trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật.

c) Nội dung tổng quát, thời lượng của môn học: 35 tiết/năm

- Nội dung tổng quát:

+ Môn Giáo dục công dân 12:

Hiểu được pháp luật, các đặc trưng cơ bản của pháp luật, vai trò, bản chất của pháp luật. Thực hiện pháp luật, các hình thức thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, các loại vi phạm pháp luật. Công dân bình đẳng về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình. Nội dung bình đẳng trong hôn nhân và gia đình. Bình đẳng trong lao động, bình đẳng trong kinh doanh. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo. Các quyền tự do cơ bản và tự do dân chủ của công dân. Pháp luật với sự phát triển của công dân. Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước.

+ Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật

Chương trình môn Giáo dục kinh tế và pháp luật góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm; các năng lực của người công dân Việt Nam, đặc biệt là năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế – xã hội, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới.

- Thời lượng môn học:

+ Môn Giáo dục công dân: 35 tiết/ năm

+ Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật: 70 tiết/năm.

d) Sự phù hợp của chương trình đối với học sinh:

- Đối với môn Giáo dục kinh tế và pháp luật khối 10: Còn nhiều kiến thức hàn lâm, đặc biệt là nội dung hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Đối với môn Giáo dục công dân 11,12: Kiến thức vừa sức với năng lực của học sinh.

2. Thông tin, đánh giá về nội dung giáo trình, sách giáo khoa giáo dục kinh tế và pháp luật:

a) Tên giáo trình:

* Sách giáo khoa

- Sách giáo khoa Giáo dục công dân 11,12 – Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

- Sách giáo khoa Giáo dục kinh tế và pháp luật lớp 10 – Bộ sách Kết nối tri thức và cuộc sống – Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam – Trần Thị Mai Phương chủ biên.

* Tài liệu tham khảo sử dụng trong giảng dạy

- Tài liệu An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai cấp THPT.

- Công tác phòng chống tham nhũng lãng phí trong trường học – Nhà xuất bản văn hóa thông tin – TS. Đỗ Đức Hà và THS. Lê Mai Hoa chủ biên.

- Giáo dục đạo đức liên chính cho học sinh trung học phổ thông – Bộ giáo dục và đào tạo thanh tra – TS. Đinh Văn Minh, TS. Trần Văn Long, ThS Nguyễn Văn Phương và ThS Ngô Đức Thắng (Tham gia biên soạn).

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống tham nhũng – Nhà xuất bản Lao Động, Xã Hội – Lý Bá Toàn Tổng biên tập.

- Luật giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành – Nhà xuất bản Hồng Đức – Lý Bá Toàn Tổng biên tập.

- Hướng dẫn an toàn khi sử dụng xe đạp điện, xe máy điện và các quy định xử phạt – Nhà xuất bản Văn hóa thông tin – Huyền My biên tập.

- Văn hóa giao thông và ý thức tham gia giao thông – Nhà xuất bản Hồng Đức – Lý Bá Toàn tổng biên tập.

b) Các nội dung chính của giáo trình (Sách giáo khoa)

- Giáo dục công dân 12: Pháp luật và đời sống; Thực hiện pháp luật; Công dân bình đẳng trước pháp luật; Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống và xã hội; Quyền bình đẳng giữa các dân tộc và tôn giáo; Công dân với các quyền tự do cơ bản; Công dân với các quyền dân chủ; Pháp luật với sự phát triển của công dân; Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước; Pháp luật với hoà bình và sự phát triển tiến bộ của nhân loại.

- Giáo dục công dân 11: Công dân với sự phát triển kinh tế; Hàng hóa, Tiền tệ, Thị trường; Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa; Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa; Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần và tăng cường vai trò quản lý kinh tế của nhà nước; Chủ nghĩa xã hội; Nhà nước xã hội chủ nghĩa; Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; Chính sách dân số và giải quyết việc làm; Chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường; Chính sách giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa; Chính sách quốc phòng, an ninh; Chính sách đối ngoại.

- Giáo dục kinh tế và pháp luật 10:

+ Giáo dục kinh tế : Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế; Thị trường và cơ chế thị trường; Ngân sách Nhà nước và thuế; Sản xuất kinh doanh và các

mô hình sản xuất kinh doanh; Tín dụng và cách sử dụng các dịch vụ tín dụng; Lập kế hoạch tài chính cá nhân;

+ Giáo dục pháp luật: Hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Thông tin về cách thức đánh giá kết quả học tập và xếp loại kết quả học tập môn học về pháp luật của học sinh, sinh viên theo tỷ lệ (đối với cấp tiểu học: tỷ lệ hoàn thành tốt, hoàn thành, chưa hoàn thành; đối với cấp trung học: tỷ lệ đạt loại tốt, khá, đạt, chưa đạt; đối với trường đại học không chuyên luật: tỷ lệ xếp loại theo loại A, B, C, D (đối với loại đạt có phân mức); đạt (đối với loại đạt không phân mức) và không đạt):

- Cách thức đánh giá kết quả học tập và xếp loại kết quả học tập bộ môn

+ Bộ môn Giáo dục kinh tế và pháp luật: thực hiện đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Thông tư Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

+ Bộ môn GD&ĐT: thực hiện đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ GDĐT.

- Kết quả thực hiện:

+ Bộ môn GD&ĐT:

Năm học	Môn	Tổng số HS	Yếu		TB		Khá		Giỏi	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2020-2021	GD&ĐT 10,11,12	722	1	0.14%	25	3.46%	329	45.57%	367	50.83%
2021-2022	GD&ĐT 10,11,12	727	0	0.00%	16	2.20%	293	40.30%	418	57.50%
2022-2023	GD&ĐT 11,12	480	0	0.00%	8	1.67%	190	39.58%	281	58.54%

+ Bộ môn GD&ĐT&PL

Năm học	Môn	Tổng số HS	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
2022-2023	GD&ĐT&PL 10	200	0	0.00%	6	3.00%	104	52.00%	90	45.00%

4. Đánh giá thực trạng chất lượng và việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho các, giáo viên môn học về pháp luật trong nhà trường:

a) Số lượng, trình độ, thâm niên giáo viên dạy môn học pháp luật

TT	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Thâm niên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Trang	Cử nhân GD chính trị.	10 năm	Không có giáo viên chuyên ngành luật
2	Bùi Thị Thơm	Cử nhân Lịch sử.	10 năm	
3	Hoàng Đức Toàn	Cử nhân Lịch sử.	6 năm	

b) Nội dung, hình thức, việc định kỳ đào tạo, bồi dưỡng (hàng năm hay theo quý/tháng/6 tháng) về kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho giảng viên, giáo viên dạy môn học pháp luật và phương pháp đánh giá chất lượng tập huấn:

- Giáo viên được tham gia các đợt tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục đào tạo tỉnh Lâm Đồng tổ chức.

- Hình thức: Trực tiếp và trực tuyến.

5. Thông tin về các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật ngoài giờ lên lớp, các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

Thời gian qua nhất là từ năm 2021 đến nay, công tác PBGDPL cho CBGVNV và học sinh đã có những chuyển biến tích cực đạt được những kết quả cụ thể với nhiều hình thức, mô hình PBGDPL, cụ thể như sau:

5.1. Công tác chỉ đạo hướng dẫn

- Nhà trường bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Sở tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật và các văn bản liên quan, thực hiện tốt việc thông tin, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực, phạm vi quản lý; chú trọng, chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức Đoàn thể, Tổ chuyên môn đổi mới, nội dung hình thức PBGDPL gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành và những vấn đề về giáo dục được dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận. Nội dung tuyên truyền, PBGDPL bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học của ngành, các quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quản lý nhà nước về GDĐT.

- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chủ động trong tìm hiểu và gương mẫu trong thực thi pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ với việc thông tin, phổ biến pháp luật; gắn phổ biến pháp luật với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời, vận động, khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tìm hiểu, sử dụng, chấp hành và tuân thủ pháp luật.

5.2. Hình thức tuyên truyền, PBGDPL

Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL thông qua các hình thức hiệu quả, thiết thực và phù hợp với tình hình thực tế như:

- Hình thức tuyên truyền trực tiếp: Tổ chức tập huấn các nội dung về ôn thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh vào lớp 10; phối hợp với Đội CSGT TP Bảo Lộc và Công ty Head Tâm Anh, Bảo Khánh tổ chức ngoại khóa giáo dục luật an toàn giao thông đường bộ và hướng dẫn lái xe an toàn cho học sinh; phối hợp cùng Đội cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC & CNCH) Công an Tp. Bảo Lộc tổ chức tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho CBGVNV và học sinh; Ngoại khóa phòng chống cháy nổ và CNCH của tổ Hóa -

Sinh; Ngoại khóa biển đảo Quê hương của tổ Sử-Địa-Công dân; phối hợp với Công an thành phố Bảo Lộc tổ chức tuyên truyền “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường, các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy và thuốc lá điện tử”; triển khai công tác an ninh, an toàn trường học và phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh. Phối hợp với trung tâm y tế phường Lộc Tiến tuyên truyền bình đẳng giới và sức khỏe sinh sản vị thành niên....; truyền tải kịp thời các VBQPPL đến toàn thể CBGVNV, HS thông qua các buổi họp chi bộ, họp HĐSP, họp giao ban, chào cờ, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp... hàng tháng, tuần, quý, sơ kết năm học.

- Tổ chức tuyên truyền thông qua “Ngày pháp luật”: Trường đã duy trì sinh hoạt “Ngày pháp luật” vào sáng thứ hai hàng tuần hoặc tháng, qua đó đã giới thiệu nhiều văn bản pháp luật mới, kịp thời phổ biến các văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng của Trung ương và địa phương; kết hợp chuyên đề về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh; tổ chức tuyên truyền về chủ đề, thông điệp và các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn; tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh trên không gian mạng; hưởng ứng tháng hành động phòng, chống HIV/AIDS; Truyền thông về biển và đại dương....

- Chỉ đạo tổ chuyên môn lồng ghép, tích hợp giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức học sinh vào các môn học, tiết học phù hợp; nâng cao chất lượng PBGDPL, giáo dục đạo đức trong môn Giáo dục công dân, Kinh tế và pháp luật và các môn học khác trong nhà trường. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT -TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật: Nhà trường đã phát động CBGVNV, học sinh tham gia các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật, an toàn giao thông, an ninh mạng,...do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, tỉnh tổ chức. Tham gia Cuộc thi “Học sinh với an toàn giao thông” ngành Giáo dục tỉnh Lâm Đồng năm 2021 trường đạt 11 giải ba; Cuộc thi “Học sinh Trung học với kiến thức pháp luật về an toàn giao thông” tỉnh Lâm Đồng năm 2023 trường đạt 17 giải (trong đó 04 giải nhất; 05 giải nhì, 05 giải ba, 03 giải khuyến khích) và 01 giải ba chung cuộc.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc khai thác tủ sách pháp luật: Thực hiện Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ, tủ sách pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, Thư viện tại Trường đã được quan tâm xây dựng và thường xuyên bổ sung những đầu sách quan trọng đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật ngày càng cao của cán bộ, giáo viên và học sinh. Nhà trường đã khai thác, sử dụng tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL do Bộ Tư pháp xây dựng.

- Tuyên truyền thông qua Trang thông tin điện tử của nhà trường: Trường đã xây dựng và triển khai thực hiện các chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật cho CBGVNV, học sinh thông qua không gian mạng, cổng thông tin điện tử nhà trường.

6. Các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân:

- Giáo viên còn khó khăn trong việc truyền tải kiến thức về Luật do không có chuyên môn sâu về luật

- Tâm lý của học sinh xem môn học GDCD, Kinh tế và pháp luật là môn phụ nên nhiều học sinh chưa tích cực giành thời gian tìm hiểu về Luật.

7. Đề xuất, kiến nghị của trường về công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường:

Tăng cường tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, PBGDPL cho đội ngũ giáo viên.

Trên đây là báo cáo hoạt động giáo dục pháp luật của trường THPT Nguyễn Tri Phương./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (để b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để tổng hợp);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn